

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Về việc: Yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Chu Thị Bích Hiền

Thư ký phiên họp: Ông Đinh Ngọc Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Nhung – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 04/2024/TLST-VHNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2024, về yêu cầu "Xác định cha cho con" theo Quyết định mở phiên họp số: 01/QĐMPH-VHNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2024 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình: Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1979, nơi thường trú: tổ A, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1) Chị Trần Thị Ngọc Á, sinh năm 2004, nơi thường trú: xóm C, xã T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, nơi ở: tổ A, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

2) Bà Đỗ Thị H1, sinh năm 1982, nơi thường trú: tổ A, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

(Các đương sự có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu và bản tự khai người yêu cầu ông Nguyễn Thanh H trình bày:

Ông Nguyễn Thanh H và bà Đỗ Thị H1 có đăng ký kết hôn ngày 07/12/2001, ông bà có con chung là anh Nguyễn Thế P, sinh ngày 18/4/2003 (chết ngày 21/8/2023). Trong quá trình sinh sống, giữa anh Nguyễn Thế P và chị Trần Thị Ngọc Á, sinh ngày 13/4/2004, nơi thường trú xóm C, xã T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên có tình cảm yêu thương nhau từ cuối năm 2022, hai bên gia đình cũng đã nói chuyện về việc tổ chức hôn lễ cho các con. Tuy nhiên, tháng 8 năm 2023 do không may anh P bị xảy ra tai nạn giao thông nặng phải điều trị,

quá trình anh P nằm viện gia đình biết cháu Ngọc Á có thai nên gia đình đã lấy mẫu móng và mẫu tóc của anh Nguyễn Thế P với mục đích lưu trữ để thực hiện giám định ADN. Ngày 21/8/2023 anh Nguyễn Thế P chết, gia đình đã xin phép gia đình chị Ngọc Á đón về nhà để chăm sóc và làm con dâu trong nhà, ngày 15/3/2024 chị Ngọc Á sinh một cháu trai, do đó gia đình lấy mẫu máu của cháu bé và mẫu móng của anh Nguyễn Thế P đồng thời liên hệ Công ty TNHH Đ để thực hiện giám định ADN để xác định quan hệ huyết thống. Tại Kết quả phân tích ADN của Công ty TNHH Đ ngày 20/3/2024 xác định: người có mẫu ghi tên Nguyễn Thế P, ngày sinh 18/4/2003 (mẫu phân tích: Móng, ký hiệu B24184.CG) và người có mẫu ghi tên Trần Duy A, sinh ngày 15/3/2024 (mẫu phân tích: Máu, ký hiệu C24184.CG). Kết luận: Người có mẫu ký hiệu B24184.CG Có quan hệ huyết thống bố- con với người có mẫu ký hiệu C24184.CG, độ tin cậy >99,9999%. Do giữa anh P và chị Á chưa có Giấy chứng nhận kết hôn nên khi đi khai sinh không được làm thủ tục khai sinh cho cháu nội có họ tên người cha, ngày 10/4/2024 Ủy ban nhân dân (viết tắt UBND) xã T cấp Giấy khai sinh số 54 xác định cháu bé có tên Trần Nguyễn Duy A1 có số định danh cá nhân 019224001777. Để đảm bảo cho cháu Duy A1 được nhận dòng họ và xác định quan hệ huyết thống của mình, ông đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xác định cháu Trần Nguyễn Duy A1, sinh ngày 15/3/2024 theo Giấy khai sinh số 54 do UBND xã T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 10/4/2024) mã số định danh cá nhân 019224001777 là con của anh Nguyễn Thế P theo thẻ căn cước công dân số 019203012039, Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 29/7/2022.

Tại bản tự khai ngày 21/6/2024 chị Trần Thị Ngọc Á trình bày: Chị và anh Nguyễn Thế P, sinh ngày 18/4/2003 được tìm hiểu yêu thương nhau tự nguyện từ cuối năm 2022, quá trình tìm hiểu cũng được gia đình, bố mẹ hai bên nói chuyện về việc tổ chức cưới cho chị và anh P. Đến ngày 19 tháng 8 năm 2023 anh P bị tai nạn giao thông nghiêm trọng, tại thời điểm đó chị đã có thai khoảng 02 tháng nên có thông báo cho gia đình biết về việc mình mang thai. Trước khi anh P chết thì ông H và bà H1 có xin phép và đón chị về nhà ở tổ A, phường H, thành phố T từ ngày 20/8/2023 sinh sống cho đến nay đến ngày 21/8/2023 anh Nguyễn Thế P chết do tai nạn giao thông nghiêm trọng không qua khỏi. Đến ngày 15/3/2024 chị sinh một bé trai, do giữa chị và anh P chưa có đăng ký kết hôn nên khi chỉ khai sinh xác định tên mẹ mà không có tên cha. Ngày 10/4/2024 UBND xã T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên đã cấp Giấy khai sinh số 54 cho cháu Trần Nguyễn Duy A1, sinh ngày 15/3/2024 có mã số định danh cá nhân 019224001777. Chị xác định cháu Trần Nguyễn Duy A1 là con của anh Nguyễn Thế P, đồng thời bố mẹ chồng chị đã thực hiện giám định ADN xác định giữa cháu Duy A1 và anh P có quan hệ huyết thống. Do đó, để đảm bảo quyền lợi

của cháu Duy A1 được nhận dòng họ cũng như quan hệ huyết thống, chỉ nhất trí yêu cầu của ông Nguyễn Thanh H đề nghị xác định cháu Trần Nguyễn Duy A1, sinh ngày 15/3/2024 theo Giấy khai sinh số 54 do UBND xã T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 10/4/2024) mã số định danh cá nhân 019224001777 là con của anh Nguyễn Thế P theo CCCD số 019203012039, Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 29/7/2022.

Quá trình giải quyết bà Đỗ Thị H1 có quan điểm nhất trí với trình bày của ông Nguyễn Thanh H

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng quá trình giải quyết vụ án Tòa án và các đương sự chấp hành đúng quy định pháp luật, về yêu cầu xác định cha cho con của ông Nguyễn Thanh H là có căn cứ. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên áp dụng Điều 29, 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 363, Điều 365, Điều 366, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 88, Điều 101 Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Thanh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên nhận định:

[1] Về tố tụng:

1.1 Về thẩm quyền: Ông Nguyễn Thanh H là cha đẻ của anh Nguyễn Thế P (chết ngày 21/8/2023) có đơn yêu cầu xác định cha - con cho anh Nguyễn Thế P và cháu Trần Nguyễn Duy A1, sinh ngày 15/3/2024, căn cứ theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 92, Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

1.2 Về việc vắng mặt ông H, chị Ngọc Á và bà H1, quá trình giải quyết vụ án các đương sự đã trình bày quan điểm đồng thời có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt tại phiên họp căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định giải quyết vắng mặt đối với những người tham gia tố tụng trên.

[2] Về nội dung:

[2.1] Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 62 quyền số 01 ngày 07/12/2001 tại UBND phường H, thành phố T xác định ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1979, nguyên quán: Đ, Thái Bình và bà Đỗ Thị H1, sinh năm 1982, nguyên quán V, Hưng Yên là vợ chồng.

[2.2] Anh Nguyễn Thế P, sinh ngày 18/4/2003 theo Giấy khai sinh số 44 quyền số 01 do UBND phường H đăng ký ngày 02/5/2003 có họ tên bố Nguyễn Thanh H, sinh năm 1979 và họ tên mẹ Đỗ Thị H1, sinh năm 1982. Anh Nguyễn

Thế P đã chết ngày 21/8/2023 theo Trích lục khai tử số 62/TLKT-BS ngày 13/6/2024, đăng ký khai tử tại UBND phường H, thành phố T số 48 ngày 21/8/2023.

[2.3] Các đương sự thừa nhận giữa anh Nguyễn Thế P và chị Trần Thị Ngọc Á có quan hệ tình cảm, tìm hiểu, yêu thương nhau được 02 năm, trước khi anh P chết gia đình hai bên đã bàn chuyện cưới hỏi, khi anh P chết gia đình cũng biết thông tin chị Á có thai nên đã đón chị Á về làm dâu. Đồng thời, gia đình đã tự cắt móng tay của anh P và lấy mẫu máu của cháu trai do chị Á sinh ra để thực hiện giám định ADN, tại kết quả phân tích ADN số 24184CG/DNA ngày 20/3/2024 của Công ty Đ kết luận: Mẫu ghi tên Nguyễn Thế P (ký hiệu B24184.CG) Có quan hệ huyết thống bố- con với mẫu ghi tên Trần Duy A1 (ký hiệu C24184.CG), độ tin cậy >99,9999%, mẫu thông tin cá nhân ghi trên mẫu do người yêu cầu phân tích cung cấp, không sử dụng cho các thủ tục hành chính.

[2.4] Anh Nguyễn Thế P và chị Trần Thị Ngọc Á chưa đăng ký kết hôn, do đó tại Giấy khai sinh số 54 ngày 10/4/2024 tại UBND xã T, thành phố T xác định: họ và tên Trần Nguyễn Duy A1, sinh ngày 15/3/2024, giới tính N, số định danh cá nhân 019224001777, họ, chữ đệm, tên người mẹ là Trần Thị Ngọc Á còn họ, chữ đệm, tên người cha không thể hiện.

[2.5] Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên đã tiến hành Trưng cầu giám định ADN giữa ông Nguyễn Thanh H (ông nội) và cháu bé có tên Trần Nguyễn Duy A1 (cháu nội) có quan hệ huyết thống hay không. Tại Phiếu kết quả phân tích ADN số No.:KQ2400186 ngày 04/7/2024 của Công ty cổ phần D xác định “Họ và tên NGUYỄN THANH H2, ngày sinh 16/8/1979, quan hệ: ông nội già định, số CCCD: 019079013273, quê quán Đ, Thái Bình, ký hiệu mẫu 36342ONGNOI và họ tên TRẦN NGUYỄN DUY ANH, ngày sinh 15/3/2024, quan hệ Cháu trai, theo Giấy khai sinh 54, nơi sinh BV Đ1, ký hiệu mẫu 36342CHAUTRAI. Hội đồng khoa học Công ty cổ phần D kết luận: Hai người trên CÓ quan hệ huyết thống theo dòng nội (trên NST Y).

Từ những nhận định trên, thấy đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Thanh H.

[3] Ông Nguyễn Thanh H đã tự nguyện thực hiện xong chi phí cho việc giám định ADN nên không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: ông Nguyễn Thanh H yêu cầu giải quyết việc xác định C-con căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ông H được miễn lệ phí theo quy định, do đó hoàn trả tiền lệ phí ông H đã nộp.

Từ những nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 68, Điều 149, Điều 366, Điều 367, Điều 369, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Áp dụng Điều 92, Điều 101 và Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật phí Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 ; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Thanh H về việc "Xác định cha cho con".

2. Công nhận anh Nguyễn Thế P, đã chết ngày 21/8/2023 là cha đẻ cháu Trần Nguyễn Duy A1, sinh ngày 15/3/2024 theo Giấy khai sinh số 54 do UBND xã T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 10/4/2024).

Quyền và lợi ích hợp pháp về nhân thân và tài sản của Trần Nguyễn Duy A1 với các thành viên gia đình quy định tại Luật hôn nhân và gia đình, Bộ luật dân sự và luật khác có liên quan được pháp luật bảo vệ.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: miễn lệ phí giải quyết việc dân sự cho ông Nguyễn Thanh H. Trả lại cho ông Nguyễn Thanh H số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0002925 ngày 19/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

4. Quyền kháng cáo: ông H, bà H1, chị Ngọc Á được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THA dân sự TP Thái Nguyên
- UBND phường H, TP. Thái Nguyên;
- UBND phường T, TP. Thái Nguyên ;
- Lưu HS.

Chu Thị Bích Hiền